

Bản án số: 49/2021/HS-ST
Ngày 15-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẮNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đức Thọ.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Luân.

2. Bà Trần Thị Nhân.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Quang Tất – Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Ngô Đại T, sinh năm 1994 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Minh S và bà Nguyễn Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại Bản án số 69/2013/HSST ngày 26-9-2013 của Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12-6-2019; tiền sự: Không; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam theo Quyết định tạm giam số 40/2021/HSST-QĐTG ngày 09-6-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

2. Phan Quý S, sinh năm 1990 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn

hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Q và bà Phương Thị T; vợ là Vũ Thị O (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2011; tiền án: Tại Bản án số 30/2013/HSST ngày 24-5-2013 của Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-8-2019; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16-12-2011 bị Công an huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam theo Quyết định tạm giam số 41/2021/HSST-QĐTG ngày 09-6-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo T và bị cáo S*: Bà Phạm Thị N-Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Bị hại*: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 23-12-2020, Phan Quý S điều khiển xe mô tô biển số 90B3-09xxx chở Ngô Đại T đi từ thành phố Phủ Lý về nhà theo đường đê sông Nhuệ hướng từ thành phố Phủ Lý về xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Khi đi đến thôn Thọ Lão 1, xã Hoàng Tây, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, T nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 90B2-3xxx của chị Nguyễn Thị L, trú tại thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hà Nam đang dựng trên đường đê, chìa khóa vẫn cắm ở xe không có người trông coi, T nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô nên nói với S “Anh quay xe lại cho em lấy chiếc xe này”. S nói “Ừ” rồi điều khiển xe mô tô chở T quay lại dừng gần chiếc xe mô tô của chị L. T xuống xe đi đến ngồi lên xe mô tô của chị L, nổ máy điều khiển xe đi đến quán Karaoke H ở xã P, huyện H, thành phố Hà Nội gặp chủ quán là chị Đoàn Thị Thu H, trú tại thôn A, xã X, huyện H, thành phố Hà Nội, T nói với chị H “Chị xem cho em chiếc xe được bao nhiêu tiền”, chị H nói “Xe có giấy tờ không”, T nói “Không có” thì chị H nói “Chiếc xe này được 4.000.000 đồng”. T đồng ý bán chiếc xe trên cho chị H lấy 4.000.000 đồng, sau đó T chia cho S 2.000.000 đồng, cả hai tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã tiến hành triệu tập chị Đoàn Thị Thu H, tuy nhiên chị H không có mặt tại địa phương, hiện không xác định được chị H ở đâu, làm gì nên cơ quan điều tra chưa thu giữ được chiếc xe mô tô trên.

Vật chứng thu giữ gồm: Tạm giữ của Phan Quý S 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển số 90B3-09xxx.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 12 ngày 20-3-2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận: Theo giá thị trường hiện tại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 90B2-3xxx có giá trị là 9.000.000đ (chín triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 51/CT - VKSKB ngày 09-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Ngô Đại T và Phan Quý S về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo: Xử phạt bị cáo T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, tổng hợp với hình phạt 05 năm tù của bản án số 46/2021/HS-ST ngày 09-6-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, buộc T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù; xử phạt bị cáo S từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 04 năm 06 tháng tù của bản án số 46/2021/HS-ST ngày 09-6-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, buộc S phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Buộc T và S mỗi bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị L thiệt hại về tài sản là 4.500.000 đồng. Về vật chứng: Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển số 90B3-09xxx.

Tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Đại T, Phan Quý S đều khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

Tại phiên tòa, bà Phạm Thị N là người bào chữa cho bị cáo T và bị cáo S có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc diện hộ nghèo để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo ở mức đề nghị thấp nhất của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận định giá tài sản và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 12 giờ ngày 23-12-2020, tại đường đê sông Nhuệ thuộc thôn Thọ Lão 1, xã Hoàng Tây, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, các bị cáo Ngô Đại T, Phan Quý S đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Nguyễn Thị L, đã chiếm đoạt của chị L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 90B2-3xxx trị giá 9.000.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tâm lý hoang mang cho người dân trong việc quản lý tài sản, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm khắc, cách li các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đồng thời, cần tổng hợp hình phạt đối với T và S theo Bản án số 46/2021/HS-ST ngày 09-6-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Duy

Tiên, tỉnh Hà Nam với hình phạt của bản án này, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là hình phạt tù.

[5] Trong vụ án này, bị cáo Ngô Đại T là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản, đồng thời là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên giữ vai trò chính. Bị cáo Phan Quý S giữ vai trò đồng phạm.

[6] Khi quyết định hình phạt, xét cả hai bị cáo đều có nhân thân rất xấu, đều đang có một tiền án nên đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, vì vậy cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cả hai bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra, người bị hại là chị Nguyễn Thị L có quan điểm yêu cầu các bị cáo T, S phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm số tiền là 9.000.000 đồng. Tại phiên tòa, T và S đều nhất trí bồi thường theo yêu cầu của chị L. Vì vậy cần buộc T và S phải liên đới bồi thường thiệt hại cho chị L số tiền 9.000.000 đồng.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển số 90B3-09xxx là tài sản của Phan Quý S, đây là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với Đoàn Thị Thu H, theo bị cáo T khai là người đã mua chiếc xe mô tô Honda Wave biển số 90B2-3xxx do T và S trộm cắp mà có. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã nhiều lần triệu tập H đến làm việc nhưng H đều không có mặt ở địa phương. Ngoài lời khai của T thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên chưa có căn cứ đấu tranh làm rõ H về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã yêu cầu Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng tiếp tục xác minh, truy tìm H, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự. Căn cứ các Điều 584; 585; 587; 589 Bộ luật Dân sự. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Đại T, Phan Quý S phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Xử phạt bị cáo Ngô Đại T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; tổng hợp với hình phạt 05 (năm) năm tù của bản án số 46/2021/HS-ST ngày 09-6-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, buộc Ngô Đại T phải chấp hành hình phạt chung là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04-01-2021 (theo bản án số 46/2021/HS-ST ngày 09-6-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam).

- Xử phạt bị cáo Phan Quý S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; tổng hợp với hình phạt 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù của bản án số 46/2021/HS-ST ngày 09-6-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, buộc Phan Quý S phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04-01-2021 (theo bản án số 46/2021/HS-ST ngày 09-6-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam).

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Ngô Đại T và bị cáo Phan Quý S có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị L thiệt hại do tài sản bị xâm phạm tổng số tiền là 9.000.000đ (chín triệu đồng). Chia phần bị cáo Ngô Đại Tg và bị cáo Phan Quý S mỗi bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị L số tiền là 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số 90B3-09xxx, số máy: G3D4E987308, số khung: RLCUG1010KY216972 (theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10-6-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Ngô Đại T, Phan Quý S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành xong các khoản tiền, thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thạo

